

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 522/2024/DS-PT

Ngày: 30/10/2024.

V/v tranh chấp: “Bồi thường
thiệt hại do tài sản bị xâm
phạm”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Vĩnh Hữu.

Các Thẩm phán: Ông Lê Thanh Vân.

Bà Đỗ Thị Minh Nguyệt.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Thành - Thư ký.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang: Ông Võ Trung Hiếu,
Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 30 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 338/2024/TLPT-DS ngày 01 tháng 10 năm 2024 về việc tranh chấp “Bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm”;

Do bản án dân sự sơ thẩm số 115/2024/DS-ST, ngày 15/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 473/2024/QĐ-PT ngày 10/10/2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Thạch Quan Đ, sinh năm 1976; (có mặt)

Địa chỉ: Ấp X, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. *Bị đơn:* Phan Văn X, sinh năm 1960; (có mặt)

Địa chỉ: Ấp X, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Thạch Văn V, sinh năm 1966; (có văn bản xin vắng mặt)

Võ Thị C, sinh năm 1970; (có văn bản xin vắng mặt)

Thạch Thị Yến L, sinh năm 1994; (có văn bản xin vắng mặt)

Thạch Thị Mai T, sinh năm 1996; (có văn bản xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp X, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

*. *Người kháng cáo:* Bị đơn Phan Văn X;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*. Theo án sơ thẩm, nguyên đơn Thạch Quan Đ trình bày: Ngày 19/10/2023, ông Đ phát hiện 110 cây mai trắng (mai chiếu thủy) mà ông trồng được khoảng 5 - 6 tháng tuổi trên thửa đất số 207, tại ấp X, xã T của ông V (anh ruột của ông) cho ông sử dụng đã bị người khác nhổ mất. Sau đó, nghe ông V nói ông mới biết ông X đã nhổ mai của ông nên ông có đến nhà tìm gặp ông X nhưng không gặp, ông trình báo Công an ấp và gửi đơn thưa đến tổ hòa giải ấp X, xã T;

Tại phiên hòa giải ngày 22/10/2023, ông X thừa nhận có nhổ 110 cây mai trắng của ông và hai bên thống nhất để địa chính đo kiểm tra lại ranh giới đất hai bên, nếu ông trồng mai trên thửa 207 của ông V thì ông X sẽ bồi thường cho ông giá trị 110 cây mai là 11.000.000 đồng (100.000 đồng/cây), nếu ông trồng số mai này trên đất của ông X thì ông sẽ bồi thường cho ông X 11.000.000 đồng;

Sau khi địa chính kiểm tra đã xác định được phần đất mà ông trồng mai là của ông V và có cắm trụ sắt phân ranh nhưng ông X không đồng ý kết quả đo đạc và không đồng ý bồi thường cho ông theo đúng thỏa thuận. Ngày 31/10/2023, tổ hòa giải ấp Xóm Gò mời hai bên đến hòa giải lần 2 và ông X vẫn không đồng ý bồi thường nên ông khởi kiện yêu cầu ông X bồi thường giá trị 110 cây mai là 11.000.000 đồng (100.000 đồng/cây). Tại phiên tòa, ông rút lại một phần yêu cầu khởi kiện và chỉ yêu cầu ông X bồi thường giá trị 50 cây mai trắng theo giá do Hội đồng định giá đã định là 72.000 đồng/cây, thực hiện ngay khi án có hiệu lực pháp luật; đồng thời, ông yêu cầu ông X phải trả lại cho ông toàn bộ chi phí tố tụng mà ông đã thanh toán.

*. Bị đơn ông Phan Văn X trình bày: Ông và ông Đ, ông V là hàng xóm láng giềng, không bà con thân thích. Ông có thửa đất số 219 giáp ranh với thửa số 207 của ông V, tại ấp X, xã T, huyện G. Hiện trạng đất hai bên đều là đất nền, giáp bờ kênh, ranh giới đất hai bên trước đây ông có cắm trụ cây và trụ sắt làm ranh nhưng sau khi ông dời nhà đi nơi khác thì bị nhổ mất trụ cây và hiện trụ sắt vẫn còn. Nguồn gốc đất do ông nhận chuyển nhượng của ông 3 H (hiện đã chết), đất của ông V là do ba ông V chết để lại;

Quá trình sử dụng đất, giữa ông và ông V không xảy ra tranh chấp ranh nhưng từ khi ông V cho ông Đ (em trai ông V) canh tác thửa đất 207 thì năm 2023, ông Đ có trồng mai trắng (mai chiếu thủy) trên phần đất ranh giới mà trước đây ông và ông V cũng không biết là phần đất này của ai nên ông không đồng ý. Ông có đến nhà nói cho ông V biết là ông Đ không được trồng mai trên phần đất đó và ông V có nói “Ông có nhổ thì nhổ đi” nên ông bức xúc và trong lúc nóng giận ông có nhổ mai của ông Đ. Do khi đó ông không biết số lượng cây là bao nhiêu nên khi áp hòa giải ông Đ cho rằng ông đã nhổ 110 cây mai thì ông không có ý kiến gì và có đồng ý bồi thường cho ông Đ 11.000.000 đồng nếu ông Đ trồng mai trên đất ông V;

Tuy nhiên, sau đó con trai của ông là anh Phan Thanh L1 gom lại số mai mà ông đã nhổ và đếm số lượng tổng cộng chỉ có 36 nhánh mai (loại nhánh bầu), đây là số lượng mai đã được ông Đ T1 dọc theo ranh đất hai bên với chiều dài khoảng hơn 10m và ông Đ chỉ trồng được khoảng 01 tháng chứ không phải 5 - 6 tháng như

ông Đ trình bày. Đồng thời khi ông nhổ mai của ông Đ thì anh L1 có dùng điện thoại chụp hình và quay video lại để làm chứng cứ sau này;

Sau khi áp hòa giải, địa chính có đến kiểm tra lại ranh giới đất hai bên và xác định ông Đ trồng mai bên phía đất ông V nhưng ông không đồng ý vì phần đất mà ông Đ T1 mai là đất của ông; hơn nữa ông chỉ nhổ 36 nhánh mai theo giá thị trường khi đó khoảng 10.000 đồng/nhánh nên ông không đồng ý bồi thường cho ông Đ 11.000.000 đồng. Tại phiên tòa, ông xác định chỉ đồng ý bồi thường cho ông Đ giá trị 36 nhánh mai mà ông đã nhổ theo giá do Hội đồng định giá đã định là 72.000 đồng/cây.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Thạch Văn V trình bày:*

Ông là anh trai của ông Đ, thửa đất số 207 là của ông cho ông Đ sử dụng khoảng 2-3 năm nay. Thửa đất này giáp ranh với đất ông X nhưng từ trước đến nay hai bên không xảy ra tranh chấp vì ranh giới đất hai bên trước đây có đường mương rộng khoảng 60cm - 70cm, đường mương này là của ông X. Vào khoảng tháng 10/2023, ông X có đến nhà gặp ông và nói ông lấn đất thì ông có nói để địa chính đo kiểm tra lại. Ông cũng không ngờ qua ngày hôm sau ông X đã nhổ mai của ông Đ. Khi hòa giải, tổ hòa giải áp không có mời ông nhưng khi địa chính xã, huyện đến đất kiểm tra lại ranh giới đất hai bên thì ông có chứng kiến và nhìn thấy phần đất mà ông Đ T1 mai là bên phía đất của ông, cách khoảng 1,1m - 1,2m mới đến vị trí ranh giới đất hai bên. Nay ông không có yêu cầu gì trong vụ án này.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: bà Võ Thị C, chị Thạch Thị Yến L, chị Thạch Thị Mai T thống nhất với lời trình bày của ông V và không có yêu cầu gì trong vụ án này.*

Bản án dân sự sơ thẩm số 115/2024/DS-ST, ngày 15/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Căn cứ vào các điều 584, 585 và 589 Bộ luật dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Thạch Quan Đ về việc yêu cầu ông Phan Văn X bồi thường giá trị 60 cây mai trắng với giá 100.000 đồng/cây.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Thạch Quan Đ về việc yêu cầu ông Phan Văn X bồi thường giá trị 36 cây mai trắng là 2.592.000 đồng (Hai triệu năm trăm chín mươi hai nghìn đồng), thực hiện ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian thi hành án.

Không chấp nhận phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Thạch Quan Đ về việc yêu cầu ông Phan Văn X bồi thường giá trị 14 cây mai trắng là 1.008.000 đồng.

Về chi phí tố tụng: Ông Phan Văn X có nghĩa vụ hoàn lại ông Thạch Quan Đ số tiền 3.033.500 đồng (Ba triệu không trăm ba mươi ba nghìn năm trăm đồng), thực hiện ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra bản án dân sự sơ thẩm còn tuyên án phí, quyền kháng cáo của các đương sự;

Ngày 30/5/2024, bị đơn Phan Văn X kháng cáo toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm với nội dung: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Thạch Quan Đ .

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị đơn Phan Văn X vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo;

Nguyên đơn ông Thạch Quan Đ đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên án sơ thẩm;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu ý kiến trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án đại diện Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người kháng cáo, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên và những quy định pháp luật, Tòa án nhận định:

[1]. Xét quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, thời hạn kháng cáo, sự có mặt, vắng mặt của đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Thạch Quan Đ thì vụ án thuộc quan hệ pháp luật tranh chấp “Yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm” được quy định tại Điều 589 Bộ luật dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 6 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào đơn kháng cáo ngày 30/5/2024 của bị đơn Phan Văn X thì ông X kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Xét trong quá trình thụ lý vụ án và chuẩn bị xét xử, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho đương sự theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có văn bản xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2]. Xét yêu cầu kháng cáo của ông Phan Văn X, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ vào lời trình bày, lời thừa nhận của ông Thạch Quan Đ và ông Phan Văn X, xét thấy:

Ngày 19/10/2023, ông Đ phát hiện 110 cây mai trắng (mai chiếu thủy) mà ông trồng được khoảng 5-6 tháng tuổi trên thửa đất số 207, tại ấp X, xã T đã bị nhổ trộm. Sau đó, ông biết được ông X đã nhổ mai của ông nên ông có đến tìm gặp ông X nhưng không gặp, ông trình báo Công an ấp và gửi đơn đến tổ hòa giải ấp X, xã T;

Căn cứ biên bản hòa giải ngày 22/10/2023, ông X thừa nhận có nhổ 110 cây mai trắng của ông Đ và hai bên thống nhất để địa chính đo kiểm tra lại ranh giới đất hai bên, nếu ông Đ trồng mai trên thửa 207 của ông V thì ông X sẽ bồi thường cho ông Đ giá trị 110 cây mai là 11.000.000 đồng, nếu ông Đ trồng số mai này trên đất của ông X thì ông Đ sẽ bồi thường cho ông X 11.000.000 đồng.

Địa chính xã T đã kiểm tra, xác định được phần đất mà ông Đ trồng mai là của ông V và có cắm trụ sắt phân ranh nhưng ông X không đồng ý kết quả đo đạc, không đồng ý bồi thường như thỏa thuận;

Ngày 31/10/2023, tổ hòa giải ấp X mời hai bên đến hòa giải lần 2 và ông X vẫn không đồng ý bồi thường nên ông Đ khởi kiện yêu cầu ông X bồi thường giá trị 110 cây mai là 11.000.000 đồng;

Căn cứ biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 08/3/2024, biên bản định giá tài sản ngày 30/3/2024, kết quả đo đạc ngày 03/4/2024 và các chứng cứ khác, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định số lượng cây mai mà ông X đã nhổ của ông Đ là 36 cây, giá trị mỗi cây là 72.000 đồng là phù hợp với nhận định của Tòa án cấp sơ thẩm, ông Đ cũng không có kháng cáo về số lượng cây trồng bị thiệt hại mà thống nhất như án sơ thẩm đã tuyên.

Từ những căn cứ trên, có căn cứ xác định:

Ngày 19/10/2023, tại thửa đất số 207 thuộc ấp X, xã T, ông Phan Văn X đã thực hiện hành vi nhổ nhiều cây mai chiếu thủy do ông Thạch Quan Đ T1;

Hành vi của ông Phan Văn X đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của ông Thạch Quan Đ;

Đáng lý ra hành vi của ông X phải được điều tra, xác minh làm rõ ông X có vi phạm pháp luật hình sự hay không;

Tuy nhiên, hai bên đã thống nhất về việc thỏa thuận bồi thường thiệt hại do hành vi xâm phạm quyền sở hữu về tài sản nhưng không thỏa thuận được về số lượng, giá trị bồi thường nên phát sinh tranh chấp;

Việc thỏa thuận giữa ông X và ông Đ tại biên bản hòa giải ngày 22/10/2023 là thỏa thuận không phù hợp pháp luật;

Thiệt hại thực tế đến đâu thì ông X phải có trách nhiệm bồi thường cho ông Đ;

Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định về số lượng cây trồng bị thiệt hại, giá trị cây trồng đã được định giá theo quy định là phù hợp;

Tại phiên tòa phúc thẩm, ngoài những chứng cứ mà ông X cung cấp trong giai đoạn sơ thẩm thì ông X cũng không cung cấp được chứng cứ nào khác để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của ông X nên không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông X;

[3]. Những thiếu sót cần rút kinh nghiệm: Tòa án cấp sơ thẩm chưa có văn bản đề nghị cơ quan điều tra, xác minh hành vi của ông Phan Văn X có vi phạm pháp luật hình sự hay không; Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện nhưng không nêu hậu quả pháp lý; Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Đ nhưng không buộc ông X có trách nhiệm bồi thường thiệt hại là thiếu sót.

Vì thế Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Phan Văn X, sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm.

[4]. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bị đơn Phan Văn X không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[5]. Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 148; khoản 1 Điều 308 và Điều 309 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 584, 585, 589, 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Căn cứ Luật thi hành án dân sự.

Xử: 1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Phan Văn X.

Sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm số 115/2024/DS-ST, ngày 15/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang:

1.1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Thạch Quan Đ về việc ông Phan Văn X phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại tài sản là 36 cây mai trắng, có giá trị là 2.592.000 đồng:

Buộc ông Phan Văn X phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại tài sản cho ông Thạch Quan Đ với số tiền 2.592.000 đồng (hai triệu, năm trăm chín mươi hai ngàn đồng);

Kể từ ngày ông Thạch Quan Đ có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Phan Văn X chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng còn phải trả lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án;

1.2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Thạch Quan Đ về việc ông Phan Văn X phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại tài sản là 14 cây mai trắng, có giá trị là 1.008.000 đồng.

1.3. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Thạch Quan Đ về việc ông Phan Văn X có trách nhiệm bồi thường thiệt hại tài sản là 60 cây mai trắng có giá trị 100.000 đồng/cây;

Hậu quả của việc đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Thạch Quan Đ là ông Đ được quyền khởi kiện lại đối với yêu cầu bị đình chỉ theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

1.4. Về chi phí tố tụng: Ông Phan Văn X có nghĩa vụ trả lại ông Thạch Quan Đ số tiền 3.033.500 đồng (ba triệu, ba mươi ba ngàn, năm trăm đồng).

1.5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Thạch Quan Đ phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông Đ đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0013107 ngày 22/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

Ông Phan Văn X là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Phan Văn X không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***. Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện Gò Công Đông;
- THADS huyện Gò Công Đông;
- Đăng công thông tin điện tử;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Vĩnh Hữu